**NỘI DUNG DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG PHẦN 12 CỦA BỘ QCATHK**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điều khoản** | **Nội dung Bộ QCATHK** | **Nội dung đề nghị sửa đổi** | **Lý do sửa đổi** |
| **12.003** | **12.003 Định Nghĩa** | Bãi bỏ | Chuyển toàn bộ sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (2)  **Chịu trách nhiệm trực tiếp**: Là người được phân công vào vị trí chịu trách nhiệm các công việc tại một xưởng thực hiện bảo dưỡng, bảo dưỡng dự phòng, cải tiến hay các chức năng khác có ảnh hưởng đến tiêu chuẩn đủ điều kiện bay của tàu bay; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (3)  **Chương trình bảo dưỡng do nhà chế tạo ban hành (MPD)**: Là chương trình trong tài liệu hướng dẫn bảo dưỡng do nhà sản xuất tàu bay soạn thảo theo quy định đối với tàu bay, động cơ tàu bay, cánh quạt, cánh quay hoặc các thiết bị khẩn nguy; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (4)  **Có năng lực hàng không dân dụng**: Có bằng cấp về kỹ thuật và kinh nghiệm về quản lý được Cục HKVN chấp thuận đối với một vị trí làm việc; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (6)  **Hệ thống tài liệu an toàn bay**: Là bộ tài liệu có liên quan đến nhau do Người khai thác soạn thảo. Bộ tài liệu này biên soạn và tổ chức các thông tin cần thiết cho khai thác bay và khai thác trên mặt đất, nó tối thiểu phải bao gồm tài liệu hướng dẫn khai thác và tài liệu kiểm soát bảo dưỡng của Người khai thác; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (9)  **Khả năng của con người:** Là năng lực và giới hạn của con người có ảnh hưởng đến an toàn và hiệu quả trong hoạt động hàng không; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (10) **Khai thác bay taxi cơ bản**: Là Người khai thác tàu bay không phải là tàu bay tuốc-bin phản lực có cấu hình tối đa được cấp Giấy chứng nhận là 9 ghế hành khách, Người khai thác này có không nhiều hơn:   1. (i)  05 tàu bay, gồm tối đa 3 loại khác nhau; và 2. (ii)  05 người lái; 3. (iii)  Đại diện được ủy quyền của Cục HKVN; 4. (iv)  Người có nhiệm vụ liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa cụ thể trên tàu bay. | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (11) **Khai thác bay taxi vé tháng**: Là 1 Người khai thác tàu bay không phải là tàu bay phản lực với sức chứa tối đa là 19 ghế hành khách và/hoặc:   1. (i)  01 đội tàu bay có nhiều hơn 5 tàu bay, mỗi tàu bay có sức chứa tối đa 9 ghế hành khách; 2. (ii)  01 đội có nhiều hơn 3 loại tàu bay khác nhau, mỗi tàu bay có sức chứa tối đa là 9 ghế hành khách; và/hoặc 3. (iii)  Khai thác 1 tàu bay hoặc nhiều hơn, mỗi tàu bay có sức chứa tối đa nhiều hơn 9 hành khách. | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (12) **Khai thác bay taxi một người lái**: Là Người khai thác tàu bay không phải là tàu bay tuốc-bin phản lực có cấu hình được phê chuẩn tối đa là 9 ghế hành khách. Người khai thác này có không nhiều hơn:   1. (i)  Một tàu bay; và 2. (ii)  Một người lái chỉ huy. | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (13) **Người có AOC khai thác bay taxi**: Thuật ngữ này áp dụng đối với các nhà khai thác tàu bay với sức chứa tối đa là 19 ghế hành khách. Với mục đích cấp AOC, chia ra làm 3 nhóm Người khai thác loại này với các yêu cầu khác nhau trên cơ sở mức độ phức tạp của loại hình khai thác. Các nhóm đó là:   1. (i)  Khai thác bay taxi chuyên chở hàng 1 người lái; 2. (ii)  Khai thác bay taxi cơ bản; và 3. (iii)  Khai thác bay taxi vé tháng. | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (14)  **Nhật ký kỹ thuật tàu bay**: Là tài liệu mang theo tàu bay để ghi chép các hỏng hóc và sai lệch phát hiện trong quá trình khai thác, các chi tiết về bảo dưỡng được thực hiện khi tàu bay hoạt động giữa 2 lần bảo dưỡng tại cơ sở bảo dưỡng. Nhật ký kỹ thuật tàu bay còn chứa các thông tin liên quan đến an toàn bay và các dữ liệu bảo dưỡng mà tổ khai thác phải biết; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (15)  **Phục vụ trên mặt đất**: Là các dịch vụ cần thiết khi tàu bay đến hoặc đi tại một sân bay, ngoài dịch vụ không lưu; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (20)  **Thỏa thuận trao đổi**: Là thỏa thuận cho thuê, thỏa thuận này cho phép nhà vận chuyển hàng không thuê khô và kiểm soát hoặc không kiểm soát hoạt động của tàu bay tại sân bay; | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
|  | (22)  **Xác nhận hoàn thành bảo dưỡng:** Là tài liệu chứng nhận công việc bảo dưỡng đã được thực hiện một cách chuẩn xác, phù hợp với các số liệu đã phê chuẩn và các quy trình trong Tài liệu giải trình tổ chức bảo dưỡng hoặc hệ thống tương đương. | Chuyển sang Phụ lục 1 của Điều 1.007 | Chưa có trong Phụ lục 1 của Điều 1.007 |
| **12.060** | (h) Người quản lý về an toàn phải đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu sau: có ít nhất 03 năm kinh nghiệm về quản lý khai thác tàu bay hoặc bảo dưỡng tàu bay và có đầy đủ kiến thức về hệ thống quản lý an toàn. | **Sửa đổi khoản b Mục 11 Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2016 như sau:**  (h) Người quản lý về an toàn phải đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu sau:  1. Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm về quản lý khai thác tàu bay hoặc bảo dưỡng tàu bay;  2. Có đầy đủ kiến thức về hệ thống quản lý an toàn.  3. Chịu trách nhiệm trực tiếp với Giám đốc điều hành.  4. Độc lập về mặt quản lý với các vị trí quản lý khác tại Mục b nêu trên. | Để đảm bảo tính độc lập của Vị trí người quản lý về an toàn. |
| **12.060** | (i) Người chịu trách nhiệm khai thác mặt đất phải đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu sau: có kinh nghiệm và kiến thức đầy đủ về chính sách và quy trình khai thác mặt đất của người khai thác tàu bay. | **Sửa đổi khoản b Mục 11 Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2016.**  (i) Người chịu trách nhiệm khai thác mặt đất phải đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu sau: 1. Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm về quản lý trong lĩnh vực khai thác mặt đất;  2. Có đầy đủ kiến thức về chính sách và quy trình khai thác mặt đất của người khai thác tàu bay. | Để đảm bảo có đủ kinh nghiệm tối thiểu đối với lĩnh vực khai thác mặt đất. |
| **12.245** | (a)(2) Trường hợp sửa chữa hoặc cải tiến lớn, các công việc phải được thực hiện theo các dữ liệu kỹ thuật đã được Cục Hàng không Việt Nam phê chuẩn. | **Sửa đổi, bổ sung điểm 2 khoản a Điều 12.245 như sau:**  Trường hợp sửa chữa hoặc cải tiến lớn, người có AOC chỉ được phép thực hiện sau khi đã được Cục hàng không Việt nam chấp thuận hoặc phê chuẩn hồ sơ đề nghị đối với các công việc này theo mẫu và cách thức do Cục HKVN quy định. Các công việc phải được thực hiện theo các dữ liệu kỹ thuật đã được Cục Hàng không Việt Nam phê chuẩn. | Bổ sung yêu cầu người có AOC phải có đơn đề nghị Cục HK chấp thuận hoặc phê chuẩn đối với các sửa chữa hoặc cải tiến lớn, theo mẫu và cách thức do Cục HK quy đinh. |
|  | (c) Người có AOC phải báo cáo về các sửa chữa, cải tiến lớn đối với tàu bay, khung sườn, động cơ tàu bay, cánh quạt, thiết bị ngay sau khi hoàn thành các công việc này. | **Sửa đổi, bổ sung khoản c Điều 12.245 như sau:**  Người có AOC phải báo cáo Cục HKVN về các sửa chữa, cải tiến lớn đối với tàu bay, khung sườn, động cơ tàu bay, cánh quạt, thiết bị trong vòng 48 giờ sau khi tàu bay, thiết bị tàu bay được cấp Giấy chứng nhận cho phép khai thác. | Bổ sung yêu cầu về thời hạn báo cáo Cục HK đối với các sửa chữa, cải tiến lớn. (trong vòng 48 giờ sau khi tàu bay, thiết bị tàu bay được cấp Giấy chứng nhận cho phép khai thác) |
|  | (d) Người có AOC phải lưu giữ các báo cáo sửa chữa lớn phục vụ cho công việc kiểm tra. | **Sửa đổi, bổ sung khoản d Điều 12.245 như sau:**  Người có AOC phải lưu giữ các báo cáo của từng công việc sửa chữa, cải tiến lớn phục vụ cho công việc kiểm tra. | Sửa đổi để phù hợp với nội dung sửa đổi Khoản 12.245 (c) về việc nộp báo cáo các sửa chữa, cải tiến lớn cho Cục HK |